

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 315/2022/HS-ST
Ngày 23-11-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Giao, bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 310/2022/TLST-HS ngày 28/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 319/2022/QĐXXST-HS ngày 11/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L;** Tên gọi khác: Không - Sinh ngày: 29 tháng 4 năm 2002 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn P 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Số 80 Y, phường T, thành phố B.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn S, sinh năm: 1971; Con bà: Lê Thị Mai H, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 27/7/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn S, sinh năm 1971 (Có mặt)

2. Bà Lê Thị Mai H, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 80 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Lê Trung H1, sinh năm 1969 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Hẻm 114/9 H2, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người chứng kiến:

1. Ông Đặng Công C, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 75 Y2, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
2. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1977 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L là người nghiện ma túy loại Cần sa (Marijuana), không có nghề nghiệp nên L đã nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại nhằm thu lợi bất chính. Ngày 26/7/2022, L sử dụng điện thoại iphone màu Gold, gắn sim số 0813046778, đăng nhập vào mạng xã hội facebook, sử dụng tài khoản tên “Nguyễn Thành L” liên lạc với tài khoản tên “Phạm Đức C1” của một nam giới có tên thường gọi là C1 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy Cần sa với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thì C1 đồng ý bán và hẹn đến khu vực đường N, thành phố B để giao ma túy. Sau đó, L một mình điều khiển xe mô tô Honda Vision, màu đen, biển số 47B2-445.26 đi đến điểm hẹn thì thấy C1 điều khiển xe mô tô (chưa xác định được biển số) đến. L đưa cho C1 số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), C1 bán cho L 01 (một) gói ma túy Cần sa, L cất giấu vào trong cốp xe rồi đi về nhà. Sau khi mua được ma túy Cần sa, L phân thành 06 (sáu) gói nhỏ và một phần búp hoa Cần sa khô rồi cất giấu trong tủ quần áo, tại nhà địa chỉ 80 Y, phường T, thành phố B để bán. Đến khoảng 19 giờ ngày 27/7/2022, có một nam giới sử dụng tài khoản facebook tên “Trần L1” gọi điện, nhắn tin vào tài khoản của L tên “Nguyễn Thành L” để hỏi mua ma túy Cần sa với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thì L đồng ý bán, hẹn giao ma túy tại khu vực đường Y2, phường T2, thành phố B. Sau đó, L mang theo 06 (sáu) gói ma túy Cần sa rồi điều khiển xe mô tô Honda vision, màu đen, biển kiểm soát 47B2 - 445.26 đi đến trước địa chỉ 75 Y2, phường T2, thành phố B, thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện thu giữ: 06 (sáu) gói nylon bên trong đều chứa thảo mộc khô, màu xanh được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành L, Đặng Công C, Phạm Văn M và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu “QT”. (BL: 29)

Cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an thành phố B tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thành L tại 80 Y, phường T, thành phố B thu giữ: 01 (một) búp hoa thảo mộc khô, màu xanh được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành L, Nguyễn S, Y3 và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu “KX”. (BL: 16)

Tiến hành đưa Nguyễn Thành L đi xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, kết quả: Dương tính với chất Marijuana (Cần sa).

- Tại Kết luận giám định chất ma túy số 1274/KL-KTHS ngày 21/9/2022, của phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

+ Thảo mộc khô, màu xanh được niêm phong ký hiệu “QT” gửi giám định đều là Ma túy, loại Cần sa, có khối lượng là: 10,67 gam (mười phẩy sáu mươi bảy gam);

+ Thảo mộc khô, màu xanh được niêm phong ký hiệu “KX” gửi giám định là Ma túy, loại Cần sa, có khối lượng là: 2,28 gam (hai phẩy hai mươi tám gam).

- Kết luận giám định xe mô tô số 763/KL-KTHS ngày 11/8/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 (một) xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 47B2 - 445.26 là biển số thật, số khung RLHJF583XJY016210 không thay đổi, số máy JF86E-2016264 không thay đổi.

Tại Cáo trạng số 318/CT-VKSTP.BMT ngày 27/10/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Các biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau khi giám định.

Tịch thu, tiêu hủy đối với sim số 0813046778 kèm theo điện thoại.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, số IMEI: 353820088346931.

Các vấn đề khác đề nghị HĐXX chấp nhận như nội dung tại bản Cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận nội dung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Thành L là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, L nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 27/7/2022, tại 75 Y2, phường T2, thành phố B. Nguyễn Thành L có hành vi mang theo 10,67 gam ma túy, loại Cần sa để bán thì bị Đội Cảnh sát

điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở tại 80 Y, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột thu giữ: 2,28 gam ma túy, loại Cần sa. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật. Cụ thể:

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Bị cáo có đủ năng lực hành vi dân sự để nhận thức được cần sa là chất ma túy gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật về hình sự tại địa phương, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm trật T3 toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Đối với chất ma túy còn lại sau giám định khối lượng 8,84 cần sa (ký hiệu QT); 1,38 gam cần sa (ký hiệu KX) và toàn bộ bao gói hoàn trả nêu trên được niêm phong trong một phong bì số 1274/KL-KTHS, bên ngoài có dấu màu đỏ của

Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng: Đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 sim số 0813046778 (được gắn điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, số IMEI: 353820088346931) do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, số IMEI: 353820088346931. Đây là tài sản mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 47B2 - 445.26. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Mai H, sinh năm: 1978, nơi cư trú: thôn P3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (mẹ ruột của bị cáo Luân). Vào ngày 27/7/2022, bà H cho bị cáo L mượn chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Việc L sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội bà H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà H nhận sử dụng là phù hợp.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thành L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

- Đối với người nam giới sử dụng tài khoản facebook “Phạm Đức C1” bán ma túy cho L; người nam giới sử dụng tài khoản facebook tên “Trần L1” liên hệ mua ma túy của L. Quá trình điều tra, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với căn nhà 80 Y, phường T, thành phố B, là nơi bị cáo cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của ông Lê Trung H1, trú tại: 114/9 H2, phường T3, thành phố B. Ông H1 cho chị Lê Thị Mai H và bị cáo Nguyễn Thành L thuê căn nhà trên để ở. Việc L sử dụng căn nhà trên vào việc phạm tội. Bà H và ông H1 không biết, không liên quan nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà H và ông H1 là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/7/2022.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định khối lượng 8,84 cần sa (ký hiệu QT); 1,38 gam cần sa (ký hiệu KX) và toàn bộ bao gói hoàn trả nêu trên được niêm phong trong một phong bì số 1274/KL-KTHS, bên ngoài có dấu màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

Tịch thu, tiêu hủy 01 sim số 0813046778 (được gắn điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, số IMEI: 353820088346931).

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, số IMEI: 353820088346931.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Loan

